

Bản án số: **44** /2018/HC-PT
Ngày 23 tháng 3 năm 2018
“Khiếu kiện quyết định hành
chính về việc xử lý vi phạm về
thuế và các quyết định giải quyết
khiếu nại”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Thanh Liêm

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Xuân Điền

Ông Nguyễn Thanh Long

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thành An - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: Ông Đặng Thọ Định - Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 105/2017/TLPT-HC ngày 12 tháng 12 năm 2017 về “Khiếu kiện quyết định hành chính về việc xử lý vi phạm về thuế và các quyết định giải quyết khiếu nại”. Do bản án hành chính sơ thẩm số 28/2017/HC-ST ngày 07/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2018/QĐXXPT-HC ngày 26 tháng 2 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Công ty TNHH Xây dựng C; địa chỉ: xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

- Người đại diện theo pháp luật: Bà Phan Thị Tuyết H, chức vụ Giám đốc.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn T, sinh năm 1967.

Địa chỉ: thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (Theo giấy uỷ quyền ngày 10/3/2018). Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Luật sư Nguyễn Thanh T, Công ty Luật TNHH Thanh T thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

2. Người bị kiện:

2.1. Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa; địa chỉ: thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; (Tại văn bản số 1235/CT-KTNB ngày 12/3/2018 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Khánh Hòa xin xét xử vắng mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Cục trưởng Cục thuế tỉnh Khánh Hòa: Ông Nguyễn Văn T – Trưởng phòng tổng hợp, nghiệp vụ, dự toán cục thuế tỉnh Khánh Hòa, có mặt.

2.2. Chi cục trưởng Chi cục Thuế huyện C; địa chỉ: huyện C, tỉnh Khánh Hòa;

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn C chi Cục trưởng chi Cục thuế huyện C, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Công ty cổ phần khoáng sản và xây dựng Vạn P; địa chỉ: huyện C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện trình bày:

Ngày 13 tháng 5 năm 2016, Chi cục thuế huyện C lập biên bản kiểm tra thuế tại Công ty TNHH Xây dựng C.

Ngày 22 tháng 6 năm 2016, Chi cục trưởng Chi cục Thuế huyện C ban hành Quyết định số 228/QĐ-CCT về việc xử lý vi phạm về thuế qua kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế.

Ngày 18 tháng 8 năm 2016, Chi cục trưởng Chi cục Thuế huyện C ban hành Quyết định số 335/QĐ-CCT về việc giải quyết khiếu nại của Công ty TNHH Xây dựng C (lần đầu).

Ngày 31 tháng 3 năm 2017, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số 576/QĐ-CT về việc giải quyết khiếu nại của Công ty TNHH Xây dựng C (lần hai).

Ngày 25 tháng 4 năm 2017, Công ty TNHH Xây dựng C có đơn khởi kiện vụ án hành chính. Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH Xây dựng C yêu cầu hủy một phần Quyết định số 228/QĐ-CCT ngày 22/6/2016 về việc xử lý vi phạm về thuế qua kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế gồm: tại mục 1, 2 Điều 1: thuế

thu nhập doanh nghiệp (1052) số tiền: L114.840.468đ; tiền phạt 20% số tiền thuế kê khai sai (4254) số tiền: 224.855.989đ và số tiền chậm nộp tiền thuế (4911): 61.057.692đ và Quyết định số 335/QĐ-CCT của Chi cục trưởng Chi cục Thuế huyện C và Quyết định số 576/QĐ-CT ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa, với các lý do sau:

Công ty TNHH Xây dựng C được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4201590116 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 06/3/2014. Trong kế hoạch sản xuất kinh doanh đối với hoạt động “sản xuất đá làm vật liệu xây dựng thông thường” nên Công ty TNHH Xây dựng C đã tiến hành khảo sát đơn vị cung cấp đá phôi nguyên liệu, đơn vị cung cấp dây chuyền nghiền sản xuất đá thương phẩm, đồng thời tìm kiếm mặt bằng để lắp đặt dây chuyền chế biến nguyên liệu thành đá thương phẩm.

Để đầu tư dây chuyền sản xuất chế biến đá thô thành vật liệu xây dựng (các loại đá 1x2, 4x6, đá mi...), theo các Hợp đồng số 03/HĐMB-1014 ngày 12/3/2014 mua đầu nghiền và sàng đá giữa Công ty TNHH Xây dựng C và Cửa hàng kinh doanh TBPT khai thác đá Đ; Hợp đồng số 07/03/14/HĐKT ngày 17/3/2014 mua máy nghiền đá giữa Công ty TNHH Xây dựng C và Doanh nghiệp tư nhân Vũ L; Hợp đồng số 02/11/14/HĐKT ngày 20/11/2014 mua và lắp đặt bộ cone ly tâm 1200 giữa Công ty TNHH Xây dựng C và Doanh nghiệp tư nhân Vũ L. Đồng thời, ngày 20/4/2014 Công ty TNHH Xây dựng C ký hợp đồng số 36/HĐKT-VP về việc cung cấp đá phôi nguyên liệu với Công ty cổ phần khoáng sản và xây dựng V. Mặc khác, Công ty TNHH Xây dựng C với Công ty cổ phần khoáng sản và xây dựng V (được cấp giấy phép khai thác khoáng sản số 1640/GP-UBND ngày 05/7/2012) là hai pháp nhân độc lập với nhau, không bên nào có quyền quyết định đến các chính sách tài chính, giá cả, hoạt động kinh doanh của bên kia. Hoạt động của Công ty cổ phần khoáng sản và xây dựng V là khai thác ra đá phôi tại mỏ (khai trường) và bán cho Công ty TNHH Xây dựng C. Công ty TNHH Xây dựng C mua đá phôi sau khi khai thác và đưa vào dây chuyền sản xuất do Công ty đầu tư để sản xuất ra các loại đá 1x2, 4x6, đá mi,... Trong quá trình sản xuất, Công ty hoàn toàn tự quyết định mọi công đoạn sản xuất trên dây chuyền sản xuất của mình mà không tham gia vào bất kỳ công đoạn nào hay bất kỳ thiết bị nào của Công ty cổ phần khoáng sản và xây dựng V. Theo Công văn số 663/TCT-CS ngày 01/3/2017 của Tổng cục thuế trả lời cho Cục thuế tỉnh và Công ty TNHH Xây dựng C và theo Công văn số 2991/STNMT-KS ngày 26/8/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa thì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH Xây dựng C được xếp vào mã 46633: Buôn bán gạch xây, ngói, đá, sỏi và đây không phải là hoạt động Khai thác khoáng sản. Do đó, Công ty TNHH Xây dựng C được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định của pháp luật về thuế TNDN

đối với doanh nghiệp mới thành lập tại địa bàn có điều kiện kinh tế- xã hội khó khăn do Chính phủ ban hành theo quy định của Luật đầu tư.

Người bị kiện và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện không đồng ý với yêu cầu của người khởi kiện và trình bày:

Theo Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010, Luật thuế TNDN số 32/2013/QH13 ngày 19/6/2013, Quyết định số 337/QĐ - BKH ngày 10/4/2007 của Bộ kế hoạch và đầu tư, Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ tài chính hướng dẫn Luật thuế TNDN Công văn số 663TCT- CS ngày 01/3/2017 của Tổng cục thuế; Qua biên bản làm việc ngày 05/10/2016 và kết quả xác minh thì Công ty TNHH Xây dựng C từ lúc thành lập cho đến nay đã bao tiêu toàn bộ đá phôi khai thác được của Công ty cổ phần khoáng sản và xây dựng V và chỉ hoạt động sản xuất đá các loại từ nguồn nguyên liệu này. Thực tế Công ty cổ phần khoáng sản và xây dựng V không thực hiện được dự án được phê duyệt và cấp giấy phép khai thác khoáng sản mà chỉ hoạt động theo danh nghĩa vì không đủ năng lực về mọi mặt như tài chính, tài sản thiết bị, nhân lực mà hoàn toàn bị chi phối bởi Công ty TNHH Xây dựng C.

Công ty TNHH Xây dựng C thực hiện công đoạn nghiền đá tại mỏ cùng với hoạt động, dây chuyền khai thác của Công ty cổ phần khoáng sản và xây dựng V cùng thực hiện dự án khai thác khoáng sản theo giấy phép khai thác khoáng sản số 1640/GP-UBND ngày 05/7/2012 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

Đồng thời, tại Công văn số 663/TCT-CS, ngày 01/3/2017 của Tổng cục thuế thì Công ty TNHH Xây dựng C thuộc hoạt động khai thác khoáng sản nên không đủ điều kiện được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định của Luật thuế TNDN

Vì vậy, đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện, giữ nguyên Quyết định số 228/QĐ-CCCT ngày 22/6/2016 và Quyết định số 335/QĐ- CCT ngày 18/8/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thuế huyện C và Quyết định số 576/QĐ-CT ngày 31/3/2017 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa là đúng pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

Công ty cổ phần khoáng sản và xây dựng V được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4200757972 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 21/6/2008 và được UBND tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 1640/GP-UBND ngày 05/7/2012. Do Công ty rơi vào khủng hoảng nên ngày 20/4/2014 Công ty cổ phần khoáng sản và xây dựng V với Công ty TNHH Xây dựng C ký hợp đồng số 36/HĐKT-VP về việc cung cấp đá phôi nguyên liệu. Công ty cổ

phần khoáng sản và xây dựng V tiến hành khai thác đá phôi còn Công ty TNHH Xây dựng C tiêu thụ đá phôi.

Công ty TNHH Xây dựng C tự đầu tư mua sắm dây chuyền thiết bị nghiền sản đá để chế biến đá phôi và hoạt động chế biến đá của Công ty TNHH Xây dựng C không sử dụng đến bất kỳ thiết bị nào của Công ty Cổ phần khoáng sản và xây dựng V. Vì thế, giữa Công ty cổ phần khoáng sản và xây dựng V với Công ty TNHH Xây dựng C là hai pháp nhân độc lập với nhau. Giá mua bán đá phôi theo thỏa thuận trong hợp đồng là giá trị thị trường tương ứng với chất lượng của đá khai thác, về việc thực hiện kê khai và nộp thuế liên quan đến hoạt động khai thác của Công ty cổ phần khoáng sản và xây dựng V: Giá bán sản phẩm cho Công ty TNHH Xây dựng C theo hợp đồng đã bao gồm thuế giá trị gia tăng, thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường và các loại phí khác có liên quan đến khai thác khoáng sản và theo quy định của pháp luật thì Công ty cổ phần khoáng sản xây dựng V chịu trách nhiệm lập kê khai và nộp các loại thuế vào ngân sách Nhà nước. Công ty Cổ phần khoáng sản và xây dựng V đã thực hiện nghĩa vụ kê khai và nộp thuế của mình. Công ty TNHH Xây dựng C không liên quan gì đến việc kê khai và nộp thuế của Công ty Cổ phần khoáng sản và xây dựng V.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 28/2017/HC-ST ngày 07/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Căn cứ Điều 2 Luật khoáng sản số 60/2010/QH12; Điều 18, Luật thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008 được sửa đổi bổ sung theo khoản 12, Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2013;

Nghị định số 218/2013/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp; Điều 18 thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính Phủ và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều 32 Nghị quyết số 236/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp án phí, lệ phí Tòa án; Điều 30, Điều 32, Điều 193, Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Xây dựng C hủy một phần Quyết định số 228/QĐ-CCT ngày 22/6/2016 của Chi Cục trưởng Chi cục thuế huyện Cam Lâm về việc xử lý vi phạm về thuế đối với Công ty TNHH Xây dựng C, gồm: tại mục 1, 2 Điều 1: Thuế thu nhập doanh nghiệp (1052) số tiền 1.114.840.468đ; tiền phạt 20% số tiền thuế kê khai sai (4254) tương ứng với số tiền 1.114.840.468 đồng; tiền chậm nộp tiền thuế (4911) tương ứng với số tiền 1.114.840.468 đồng.

Hủy Quyết định số 335/QĐ-CT ngày 18/8/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thuế huyện C và Quyết định số 576/QĐ-CCT ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/9/2017, người khởi kiện Cục trưởng Cục thuế tỉnh Khánh Hoà có đơn kháng cáo với lý do căn cứ ý kiến trả lời của Tổng cục thuế nên yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm công nhận Quyết định số 576/QĐ-CT ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa.

Tại phiên toà phúc thẩm, người khởi kiện Công ty TNHH Xây dựng 88 Cam Lâm do ông Nguyễn T đại diện theo uỷ quyền giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Người bị kiện Cục trưởng Cục thuế tỉnh Khánh Hoà, ông Lương Văn Ngà có văn bản xin xét xử vắng mặt và không rút Quyết định số 576/QĐ-CCT ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa và không rút yêu cầu kháng cáo. Tại đơn kháng cáo của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa cũng như người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa cho rằng dựa vào Công văn số 663/TCT-CS ngày 01/3/2017 của Tổng Cục thuế thì Công ty TNHH Xây dựng C thuộc hoạt động khai thác khoáng sản nên không đủ điều kiện được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp nên yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm Công nhận Quyết định số 576/QĐ-CT ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa sửa bản án sơ thẩm, bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện Công ty TNHH xây dựng C.

Ông Nguyễn T là người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện Công ty TNHH Xây dựng C cũng như người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện cho rằng Công ty TNHH Xây dựng C chỉ mua đá phiêu của Công ty Cổ phần khoáng sản và Xây dựng V để sản xuất ra các loại đá, không tham gia vào bất kỳ công đoạn nào hay bất kỳ thiết bị nào của Công ty Cổ phần khoáng sản và Xây dựng V nên không thuộc hoạt động sản xuất, khai thác khoáng sản. Do đó, yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của người bị kiện Cục thuế tỉnh Khánh Hoà và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho rằng về phần thủ tục tố tụng ở giai đoạn xét xử phúc thẩm đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Khánh Hoà và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Công ty TNHH Xây dựng C được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4201590116 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Khánh Hoà cấp lần đầu ngày 06/3/2014. Công ty TNHH Xây dựng C đã đầu tư mua và lắp đặt máy móc, thiết bị xây dựng dây chuyền nghiền, sản xuất đá thương phẩm. Ngày 20/4/2014 Công ty TNHH Xây dựng C ký hợp đồng số 36/HĐKT-VP với Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng V về việc cung cấp đá phôi nguyên liệu để thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh đá thương phẩm và cung cấp ra thị trường.

[2] Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng V được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4200757972 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Khánh Hoà cấp lần đầu ngày 21/6/2008 và là doanh nghiệp được UBND tỉnh Khánh Hoà cấp giấy phép khai thác khoáng sản số 1640/GP-UBND ngày 05/7/2012. Trong quá trình hoạt động Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng V thực hiện các hoạt động khai thác đá tại mỏ đá Hòn Nhọn, huyện C, tỉnh Khánh Hoà. Sản phẩm khai thác đá gồm đất để san lấp, xây dựng công trình và đá sỏi. Đá phôi sau khi khai thác được bán cho Công ty TNHH Xây dựng C theo hợp đồng số 36/HĐKT-VP ngày 20/4/2014 với giá 55.000đ/m³.

[3] Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện C cho rằng hoạt động chế biến đá của Công ty TNHH Xây dựng C là hoạt động khai thác khoáng sản nên không được ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp. Lý do căn cứ Quyết định số 10/2007/QĐ-BKH ngày 10/4/2007 của Bộ kế hoạch và Đầu tư thì hoạt động của Công ty TNHH Xây dựng C được xếp vào quy định “08101” khai thác đá. Đồng thời qua kiểm tra thực tế thì Công ty TNHH Xây dựng C đã bao tiêu toàn bộ đá phôi và ứng tiền cho Công ty Cổ phần khoáng sản và xây dựng V.

[4] Thế nhưng, tại Công văn số 203/ĐCKS-KTĐCKS ngày 07/02/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường trả lời Tổng cục thuế về hoạt động khai thác khoáng sản đã nêu: Theo quy định tại khoản 7 Điều 2 Luật Khoáng sản năm 2010 thì khai thác Khoáng sản là hoạt động nhằm thu hồi khoáng sản, bao gồm xây dựng cơ bản mỏ, khai đào, phân loại, làm giàu và các hoạt động khác có liên quan. Như vậy, nếu có hoạt động phân loại, làm giàu thì hoạt động này phải là công đoạn thực hiện ngay sau quá trình khai đào, để tạo ra sản phẩm đáp ứng yêu cầu của bên mua. Trường hợp sản phẩm khai đào đã được đem bán cho bên mua để chế biến như mô tả tại Công văn số 5523/TCT-CS ngày 29/11/2016 của Tổng cục thuế thì hoạt động chế biến này không phải là hoạt động khai thác khoáng sản. Tại Công văn số 3607/STNMT-KS ngày 11/10/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hoà gửi Cục thuế tỉnh Khánh Hoà nêu rõ: Việc Công ty TNHH Xây dựng C đầu tư dây chuyền xay nghiền đá làm vật liệu xây dựng thông thường và ký hợp đồng mua bán đá phôi nguyên liệu số 36/HĐKT-VP ngày 20/4/2014 đối với Công ty Cổ phần khoáng sản và xây dựng V tại Mỏ đá Hòn Nhọn, Cam Lâm là hoạt động chế biến khoáng sản, không thuộc hoạt động

khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 2 Luật khoáng sản năm 2010. Tại Công văn số 1214/TCTK-PPCĐ ngày 22/12/2016 của Bộ kế hoạch và đầu tư xác định: Nếu Công ty TNHH Xây dựng C đập, chẻ đá tại mỏ cùng với dây chuyền sản xuất của Công ty khai thác khoáng sản thì hoạt động của Công ty TNHH Xây dựng C là khai thác đá.

[5] Nếu Công ty TNHH Xây dựng C mua đá thô rồi đập chẻ đá làm nguyên liệu thô và bán tại địa điểm khai thác thì được sắp xếp vào mã: Bán buôn gạch, ngói, đá, cát, sỏi.

[6] Cục thuế tỉnh Khánh Hoà dựa vào Công văn số 663/TCT-CS ngày 01/3/2017 của Tổng cục thuế đề cho rằng Quyết định số 576/QĐ-CT ngày 31/3/2017 của mình là đúng. Nhưng Công văn nói trên thể hiện:... Nếu trường hợp Công ty TNHH Xây dựng C bao tiêu toàn bộ đá phôi khai thác được của Công ty cổ phần khoáng sản và xây dựng V và thực hiện toàn bộ hoạt động như quy định tại khoản 7 Điều 2 Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 nêu trên tại mỏ cùng dây chuyền sản xuất của Công ty cổ phần khoáng sản và xây dựng V (đơn vị khai thác khoáng sản) thì hoạt động của Công ty TNHH Xây dựng C là hoạt động khai thác khoáng sản. Trong khi đó, theo lời khai của người đại diện Công ty cổ phần khai thác khoáng sản và xây dựng V thì dây chuyền sản xuất và hoạt động của 2 công ty là độc lập. Công ty TNHH Xây dựng C không sử dụng bất kỳ thiết bị nào trong dây chuyền sản xuất của Công ty V. Trước khi bán đá phôi cho Công ty TNHH Xây dựng C, Công ty V cũng đã từng bán cho các đơn vị khác với hình thức tương tự.

[7] Từ những chứng cứ đã được phân tích trên cho thấy: Hoạt động của Công ty TNHH Xây dựng C không phải là hoạt động khai thác khoáng sản. Do Công ty TNHH Xây dựng C là doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư mới tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn nên đủ điều kiện được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp. Chi cục trưởng chi cục thuế huyện C cho rằng Công ty TNHH Xây dựng C không đủ điều kiện hưởng ưu đãi thuế doanh nghiệp để ban hành Quyết định số 228/QĐ-CCT ngày 22/6/2016 xử lý vi phạm về thuế qua kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế. Không đồng ý với quyết định trên, Công ty TNHH Xây dựng C khiếu nại, ngày 18/8/2016 Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện C ban hành Quyết định số 335/QĐ-CCT về việc giải quyết khiếu nại của Công ty TNHH Xây dựng C (lần đầu) là không chấp nhận nội dung khiếu nại của Công ty TNHH Xây dựng C. Không đồng ý với quyết định này, Công ty TNHH Xây dựng C tiếp tục khiếu nại, ngày 31/3/2017 Cục trưởng Cục thuế tỉnh Khánh Hoà ban hành Quyết định 576/QĐ-CT về việc giải quyết khiếu nại của Công ty TNHH Xây dựng C là không chấp nhận nội dung khiếu nại của Công ty TNHH Xây dựng C.

[8] Do các quyết định nói trên không đúng nên bản án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Xây dựng C huỷ một phần Quyết

định số 228/QĐ-CCT ngày 22/6/2016 của Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện C, huỷ Quyết định số 335/QĐ-CCT ngày 18/8/2016 của Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện C và huỷ Quyết định 576/QĐ-CT ngày 31/3/2017 Cục trưởng Cục thuế tỉnh Khánh Hoà là có căn cứ, đúng pháp luật. Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện C thống nhất với bản án sơ thẩm và không có kháng cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của người bị kiện Cục trưởng Cục thuế tỉnh Khánh Hoà và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[9] Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên người bị kiện Cục trưởng Cục thuế tỉnh Khánh Hoà phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

[10] Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính.

1.- Không chấp nhận kháng cáo của người bị kiện Cục trưởng Cục thuế tỉnh Khánh Hoà và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ Điều 2 Luật khoáng sản số 60/2010/QH12; Điều 18, Luật thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008 được sửa đổi bổ sung theo khoản 12, Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2013;

Nghị định số 218/2013/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp; Điều 18 thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính Phủ và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều 32 Nghị quyết số 236/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp án phí, lệ phí Tòa án; Điều 30, Điều 32, Điều 193, Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Xây dựng C huỷ Quyết định số 576/QĐ-CT ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Khánh Hoà.

2.- Về án phí: Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Khánh Hoà phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm. Được trừ 300.000 đồng Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Khánh Hoà đã nộp tại biên lai thu tiền số 0000325 ngày 02/10/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hoà.

3.- Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hoà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Vũ Thanh Liêm